

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NINH
TRƯỜNG TH, THCS & THPT VĂN LANG

CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2026

(Đã được Hội đồng quản trị nhà trường thông qua)

Hạ Long, tháng 9 năm 2021

Hạ Long, ngày 06 tháng 9 năm 2021

Số: 06-KHCL/VL

CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021-2026
(Đã được Hội đồng quản trị nhà trường thông qua)

Trường TH, THCS và THPT Văn Lang được thành lập từ tháng 5 năm 2005. Ban đầu, nhà trường có quy mô 12 lớp (3 cấp học) với hơn 500 học sinh, đến năm học 2021-2022 nhà trường có 53 lớp, tổng số 2025 học sinh.

Sau 16 năm xây dựng và trưởng thành, có thể nói, trường TH, THCS&THPT Văn Lang đã phát triển toàn diện trên tất cả các mặt, đạt được nhiều dấu mốc quan trọng: trường đạt Chuẩn Quốc gia giai đoạn 2010-2015 và 2016-2021, được công nhận Kiểm định chất lượng giáo dục giai đoạn 2016-2021, được tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng III và Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ, nhiều Bằng khen của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Đặc biệt là uy tín, là sự ghi nhận nhà trường trong lòng người dân thành phố Hạ Long và tỉnh Quảng Ninh.

Chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2021-2026 nhằm định hướng cho sự tiếp tục phát triển đi lên của nhà trường, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động phát triển của nhà trường để đáp ứng yêu cầu đổi mới của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, phù hợp với xu thế phát triển chung của thời đại.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2021-2022

1. Môi trường bên trong

1.1. Điểm mạnh

*** Đội ngũ người lao động**

- Tổng số: 130 (Ban giám hiệu 5, giáo viên 89, nhân viên 36).

BLĐ	Toán	TMN	KH	Anh	KH	Ngữ	TH	TH	VP1	VP2
	-tin		TN	ngữ	XH	Văn	123	45		
5	13	9	11	13	9	9	16	9	16	20

- Trình độ chuyên môn: 100% đảm bảo từ chuẩn trở lên và 27 Thạc sĩ = 28.7%.

- Năng lực chuyên môn:

GVDG cấp Tỉnh: 23	Cấp TP: 12 (7 GVDG và 5 GVCNG)	Cấp Cơ sở: 34
-------------------	--------------------------------	---------------

- Đội ngũ quản lý năng động, sáng tạo, quyết liệt, quyết nghị, quyết làm. Xây dựng kế hoạch trung và dài hạn có tính khả thi cao, sát thực tế, có tầm nhìn lâu dài, được sự tin tưởng của giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên được đào tạo bài bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt. Tâm huyết, trách nhiệm cao, yêu nghề, yêu trẻ, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số giáo viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đội ngũ người lao động nhìn chung có tinh thần đoàn kết, gắn bó. Có ý thức chấp hành tổ chức, có tính kỷ luật cao.

*** Chất lượng học sinh**

- Chất lượng giáo dục các môn học:

Năm học	Số HS	Số lớp	Xếp loại học lực (%)				Xếp loại hạnh kiểm (%)				HS Giỏi các cấp	
			G	Khá	TB	Yếu	Tốt	Khá	TB	Yếu	TP	Tỉnh
2016-2017	1377	39	14.8	63.7	20	1.5	83.2	16	0.8	0	03	62
2017-2018	1465	40	37.1	48.9	13.3	0.7	87.3	11.5	1.0	0.2	09	66
2018-2019	1590	43	19.3	58.3	21.1	1.3	84.6	14.7	0.7	0	09	70
2019-2020	1701	45	25.1	56.0	17.7	1.2	89.5	9.4	1.1	0	06	73
2020-2021	1890	49	25	57.1	16.8	1.1	83.4	16.1	0.5	0	11	75

- Tỷ lệ đỗ Tốt nghiệp THPT:

Năm học	2016-2017	2017-2018	2018-2019	2019-2020	2020-2021
Tỷ lệ đỗ TN	98.2%	100%	100%	100%	100%
Số HS điểm cao theo QĐ của Tỉnh	0	02	01	06	13

- Chất lượng Hội khỏe Phù Đổng các cấp:

Năm học	Cấp TP		Cấp Tỉnh	
	2015-2016	2019-2020	2015-2016	2019-2020
Số huy chương	41	47	5	7

*** Cơ sở vật chất.** Ngày càng hoàn thiện chuẩn hóa và hiện đại hóa. Năm học 2021-2022, nhà trường cơ bản đáp ứng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác giáo dục nói chung, công tác dạy và học nói riêng, hiện có:

- 53 phòng học.
- 10 phòng tổ chuyên môn.
- 01 Giảng đường, 01 Hội trường.
- 01 Thư viện và 03 Thư viện mở.
- 11 phòng học bộ môn (trong đó có 02 phòng học thông minh, 02 phòng máy laptop, 01 phòng máy thường, 03 phòng thực hành, 01 phòng Nhạc, 01 phòng Mĩ thuật, 01 phòng Múa).
- 01 sân bóng đá cỏ nhân tạo và 02 sân bóng rổ tiêu chuẩn.
- Hệ thống máy điều hòa, camera cho tất cả các phòng, mạng wifi cho tất cả các nhà học. Ngoài ra, còn có hệ thống camera các cổng.
- Đang xây dựng thêm 01 khu nhà đa chức năng (khu nhà để xe hiện tại). Khởi công đầu tháng 12/2021 (lễ động thổ 05/12/2021), hoàn thành trước tháng 9/2022.

*** Thành tích**

- Trường Tiên tiến Xuất sắc cấp Tỉnh: Liên tục nhiều năm liền, đặc biệt 5 năm gần đây, từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021.
- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo: 2007-2008, 2014-2015

- Bằng khen của Ủy ban nhân dân Tỉnh: 2008-2009, 2010-2011, 2012-2013, 2016-2017, 2020-2021
- Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân Tỉnh: 2018-2019
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 2013-2014
- Cờ Thi đua của Thủ tướng Chính phủ: 2015-2016
- Chứng nhận trường đạt Chuẩn Quốc gia: Giai đoạn 2010-2015, 2016-2021
- Chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục: 2016-2021
- Huân chương Lao động Hạng III (năm học 2019-2020).

1.2. Điểm hạn chế

*** Cơ chế chính sách**

- Nhìn chung, công ty chủ đầu tư đã có cơ chế chính sách cho người lao động khá ưu việt, tuy nhiên, còn chưa mang tính ổn định lâu dài.

- Công ty đã có chính sách thu hút học sinh giỏi, song cơ chế học phí và các khoản thu từ người học còn chưa có lộ trình dài hạn, các căn cứ để xác định mức thu chưa thực sự khoa học, vẫn nặng về chủ quan.

*** Đội ngũ giáo viên**

- Còn một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thật chuyên tâm trong công việc, tinh thần trách nhiệm chưa cao. Còn một số giáo viên mới chưa khẳng định được năng lực chuyên môn, năng lực quản lí lớp.

- Nhà trường vẫn còn thiếu giáo viên môn Công nghệ và giáo viên Tiểu học. Nguồn tuyển giáo viên Tiểu học ít, chất lượng không cao, nên đôi khi buộc phải tuyển giáo viên chưa thật đủ điều kiện.

- Một số ít giáo viên chưa thật yên tâm công tác tại trường (có 06 giáo viên Tiểu học chuyển về công lập trong 3 năm 2019, 2020, 2021).

*** Đội ngũ nhân viên**

- Nhận thức đội ngũ nhân viên còn nhiều hạn chế.
- Thiếu chủ động, hiệu quả làm việc không cao, gây vất vả cho công tác quản lí.

*** Chất lượng học sinh**

- Cấp Tiểu học (TH): Chất lượng học sinh ổn định, đảm bảo, về năng lực toàn diện có phần vượt trội so với học sinh các trường trong thành phố. Tuy nhiên các năm cũng còn một lượng tuyển có điểm kiểm tra đầu vào thấp.

- Cấp Trung học cơ sở (THCS): Số học sinh lớp 5 của nhà trường tiếp tục theo lên lớp 6 còn ít; nguồn tuyển sinh vào lớp 6 hàng năm không nhiều và chất lượng chưa cao.

- Cấp Trung học phổ thông (THPT): Cơ bản tuyển sinh đủ chỉ tiêu. Chất lượng tuyển sinh ngày càng được nâng cao; tuy nhiên mỗi năm đều còn một lượng tuyển có điểm đầu vào còn thấp hoặc chưa cao.

*** Cơ sở vật chất**

- Cần tiếp tục đầu tư, đổi mới một cách đồng bộ, mạnh mẽ hơn nữa về cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ dạy - học để đáp ứng tương xứng với yêu cầu chất lượng cao.

1.3. Thuận lợi

Là trường ngoài công lập nên có nhiều điều kiện để đổi mới tư duy, cách làm.

Được sự quan tâm của Tỉnh, thành phố Hạ Long, phường Hồng Gai và các Ban ngành, đoàn thể địa phương.

Trường do Công ty Cổ phần sách và Thiết bị trường học Quảng Ninh đầu tư nên có thể mạnh về công tác sách, thiết bị, cơ sở vật chất.

Nhà trường có địa điểm thuận lợi.

Trường được tuyển sinh rộng rãi trong cả thành phố và cả tỉnh nên nguồn tuyển sinh khá dồi dào.

Được cha mẹ học sinh và học sinh tin nhiệm, đồng thuận, hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

1.4. Khó khăn

Trường có nhiều cấp học dẫn đến khó khăn nhiều vấn đề: bố trí thời gian cho các hoạt động, xếp thời khóa biểu, nhiều nội dung công việc phải làm 2-3 lần, nhiều loại hồ sơ quản lý ...

Diện tích, không gian của trường khá hạn chế so với quy mô học sinh dẫn đến khó khăn trong các hoạt động của thầy và trò.

Địa bàn tuyển sinh trải rộng trong cả thành phố, thậm chí cả tỉnh nên có nhiều nguy cơ và khó khăn hơn trong phòng, chống dịch Covid-19.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ

Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và thay sách giáo khoa từ năm học 2020-2021, là thời cơ để chung vạch xuất phát về sự tiếp cận và mốc thời gian triển khai.

Dịch bệnh Covid-19 là khó khăn, thách thức chung, nhưng đồng thời nếu biết vận dụng để sáng tạo, để thay đổi thì đó lại là cơ hội để bứt phá (như về áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy, trải nghiệm các hình thức học tập linh hoạt, thích ứng theo diễn biến dịch bệnh...).

2.2. Thách thức

Yêu cầu đổi mới giáo dục đòi hỏi đội ngũ quản lý, giáo viên phải không ngừng nỗ lực, nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực ngoại ngữ, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và sáng tạo trong giảng dạy.

Tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài, gây bất ổn định việc dạy và học, ảnh hưởng kinh tế các gia đình và sự ổn định tăng trưởng doanh thu. Kinh tế thế giới nói chung, Việt Nam nói riêng đang trong giai đoạn cực kỳ khó khăn do đại dịch Covid-19 hoành hành từ đầu năm 2020, tác động khá sâu sắc đến công ty và nhà trường. Ngày càng nhiều phụ huynh phải cân nhắc khi cho con học tại trường ngoài công lập, nhất là trường Văn Lang lại có mức học phí khá cao so với các trường ngoài công lập khác. Đây là một thách thức lớn đối với nhà trường, cần phải vượt qua bằng sức mạnh, ý chí của từng cá nhân và cả tập thể.

Các tệ nạn xã hội và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục (vi phạm Luật Giao thông đường bộ, vi phạm an ninh-trật tự, vi phạm một số tệ nạn xã hội...).

Hệ thống trường công lập ngày càng được nhà nước tăng cường đầu tư, tạo thêm áp lực cạnh tranh cho các trường ngoài công lập.

Tình hình kinh tế khó khăn chung còn kéo dài. Nguồn lực đầu tư cho nhà trường trong những năm tới công ty cần có những bước đi phù hợp để tháo gỡ dần những khó khăn trước mắt và lâu dài, song vẫn phải ưu tiên cho sự phát triển bền vững của nhà trường.

3. Xác định các vấn đề ưu tiên

3.1. Xây dựng đội ngũ quản lý, nhà giáo: Nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên, đủ tâm-tầm-nhiệt huyết để thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong tình hình mới. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng quản trị, tự chủ, chủ động, sáng tạo. Đánh giá lãnh đạo nhà trường, giáo viên theo Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và Chuẩn Giáo viên một cách thực chất.

3.2. Giáo dục toàn diện: Chú trọng giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các phong trào văn hóa-văn nghệ-thể dục thể thao; tìm tòi các hoạt động mới, phù hợp (với điều kiện, tình hình và thời đại) để các hoạt động luôn được mới mẻ và phát triển.

3.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học

- Chất lượng mũi nhọn: Tập trung đào tạo đội tuyển học sinh giỏi để chất lượng học sinh giỏi không ngừng được nâng cao (xếp hạng hàng năm phải ổn định và bền vững ở top đầu).

- Chất lượng đại trà: Đổi mới mạnh mẽ hình thức, phương pháp dạy học và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tối đa trong các tiết dạy. Bên cạnh đó, phụ đạo học sinh yếu kém một cách thật hiệu quả. Giữ vững tỉ lệ 100% tốt nghiệp THPT hàng năm.

- Tiếp tục phát triển sâu rộng loại hình lớp Liên kết Quốc tế (cấp Tiểu học) và lớp Tăng cường Tiếng Anh (cấp Trung học).

3.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị: Hoàn thiện xây dựng khối nhà chức năng để đáp ứng đủ phòng học, phòng chức năng, ăn ngủ bán trú khi quy mô tăng đến 59 lớp với trên 2170 học sinh; Hoàn thiện lộ trình trang bị 03 phòng học thông minh (mỗi cấp học 01 phòng); Thường xuyên tu sửa, nâng cấp và mua sắm mới cơ sở vật chất, trang thiết bị một cách đồng bộ, đáp ứng yêu cầu giáo dục ngày càng cao.

3.5. Xây dựng mô hình trường học hạnh phúc “mỗi ngày đến trường là một ngày vui,,: Đẩy mạnh xây dựng văn hoá nhà trường chuẩn mực, tiến bộ; Tạo dựng cảnh quan xanh-sạch-đẹp-tươi mới; Xây dựng môi trường giáo dục tích cực, thân thiện, cởi mở; Xây dựng chế độ chính sách ưu việt, thu hút, đảm bảo thu nhập cao cho người lao động, đặc biệt cho đội ngũ quản lý, giáo viên.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh: *Tạo dựng được môi trường giáo dục thực chất, thân thiện, tích cực, hiệu quả cao, để mỗi học sinh đều muốn đến trường mỗi ngày, được phát triển phẩm chất, năng lực và được phát huy hết khả năng của mình.*

2. Các giá trị: *Tinh thần đoàn kết- Tinh trung thực- Tinh thần trách nhiệm- Lòng tự trọng- Sự hợp tác- Tinh sáng tạo- Khát vọng vươn lên.*

3. Tầm nhìn đến năm 2040: Một ngôi trường khang trang, hiện đại, có bản sắc riêng, hội nhập Quốc tế; Môi trường học tập cởi mở, thân thiện, mang tính giáo dục cao; Học sinh văn minh, lịch sự, kỹ năng sống tốt, vui vẻ, hạnh phúc.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Công tác dạy và học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018. Xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục cao, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến, đáp ứng yêu cầu của người học, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Phấn đấu đến năm 2026, trường TH, THCS&THPT Văn Lang- có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đảm bảo đủ phục vụ công tác dạy, học cho 59 lớp và phục vụ bán trú cho trên 1500 học sinh; đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ, ổn định, năng lực chuyên môn cao, chuyên nghiệp trong mọi công việc; mô hình lớp Liên kết Quốc tế/lớp Tăng cường Tiếng Anh phủ tất cả các khối lớp (đạt từ 26-29 lớp/3 cấp học) với phương pháp giảng dạy tiên tiến; chất lượng giáo dục tiếp tục được khẳng định, giữ vững và nâng cao, là một trong những trường dẫn đầu ngành giáo dục tỉnh Quảng Ninh.

1.2. Các mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu ngắn hạn (đến năm 2022)

Trình độ nhận thức, ý thức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, kỉ luật lao động, hiệu quả công việc của đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên được nâng cao và ngày càng chuẩn hóa.

Giữ vững và phát triển bền vững các thành tích đã đạt được từ năm học trước, nhất là chất lượng học sinh giỏi các môn văn hóa, tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THPT và chất lượng điểm xét/thi đại học.

Đồng thời, hiệu quả trong giáo dục ý thức, đạo đức học sinh cũng được giữ vững và tăng cao. Từ đó, đẩy lùi các hiện tượng vi phạm trật tự an toàn xã hội, vi phạm pháp luật (đặc biệt Luật Giao thông đường bộ, Luật An toàn thông tin mạng...).

Mô hình hoạt động Học tập gắn với trải nghiệm sáng tạo tiếp tục được duy trì, phát triển, trở thành “thương hiệu,, của nhà trường.

Được công nhận trường chuẩn Quốc gia và Kiểm định chất lượng giáo dục giai đoạn 2021-2026.

b) Mục tiêu trung hạn (đến năm 2024)

Quản lý theo quy trình đối với từng bộ phận, từng công việc.

Hiệu quả giáo dục ý thức, đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh được khẳng định. Học sinh chăm ngoan, nhanh nhẹn, hoạt bát, vui vẻ. Cơ bản không có các hiện tượng vi phạm trật tự an toàn xã hội, Luật Giao thông đường bộ và các tệ nạn xã hội.

Chất lượng mũi nhọn cấp THPT tiếp tục phát triển ổn định, luôn trong top đầu tỉnh; Chất lượng mũi nhọn cấp THCS được nâng lên một mức mới, khẳng định vị thế trong các trường THCS của thành phố; Học sinh cấp TH chủ động tham gia một số cuộc thi Quốc tế có uy tín và đạt kết quả cao.

Chất lượng dịch vụ an toàn, ổn định, chuyên nghiệp.

c) Mục tiêu dài hạn (đến năm 2026)

Đến năm 2026 và các năm tiếp theo, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Chất lượng giáo dục hai mặt tiếp tục được khẳng định bền vững.

- Số lớp Liên kết Quốc tế cấp TH: 03 lớp/khối (15 lớp).

Số lớp Tăng cường Tiếng Anh: 02 lớp/khối THCS (08 lớp), 01-02 lớp/khối THPT (03-06 lớp).

- Ổn định cơ cấu về số lớp/khối, số học sinh/lớp.

- Đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên (đặc biệt là đội ngũ giáo viên) ổn định về số lượng và phát triển mạnh mẽ về chất lượng chuyên môn và hoàn thiện các kỹ năng.

- Cơ sở vật chất hoàn thiện ở mức khang trang, vượt trội hơn so với các trường trong thành phố và trong tỉnh, đạt tiêu chuẩn của các nước phát triển.

- Được sự tin tưởng “tuyệt đối”, từ nhân dân và cha mẹ học sinh.

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Năng lực chuyên môn của đội ngũ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo thiết bị phòng học thông minh, dạy học trực tuyến và các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin khác để phục vụ giảng dạy và công tác.

- Phấn đấu đến năm 2026: Trên 35% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh và tối thiểu 30% đạt trình độ Thạc sĩ.

2.2. Học sinh

- Quy mô trường lớp đến năm học 2025-2026

TT	Cấp học	Số lớp	Số lớp theo loại hình lớp	Sĩ số quy định/lớp	Tổng số HS
1	TH	5x5=25	15 lớp LKQT	32	480
			10 lớp CLC	36	360
2	THCS	4x4=16	08 lớp CLC	38	304
			08 lớp CQG	40	320
3	THPT	6x3=18	06 lớp CLC	38	228
			12 lớp CQG	40	480
Toàn trường		59			2172

- Chất lượng học tập:

+ Trên 80% học lực khá, giỏi (35% học lực giỏi)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 1% ; không có học sinh kém.

+ Xét tốt nghiệp THCS, hoàn thành chương trình TH: đạt 100 %.

+ Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT: 99.8-100% (thực chất).

+ Thi học sinh giỏi các môn văn hóa: Phấn đấu năm sau cao hơn năm trước.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Chất lượng hạnh kiểm/phẩm chất, năng lực: 98% trở lên đạt khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị, rèn luyện, trải nghiệm các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

2.3. Cơ sở vật chất

Xây dựng đạt và cao hơn tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

3. Phương châm hành động: *Chất lượng giáo dục và môi trường trường học an toàn, hạnh phúc là uy tín, là danh dự của nhà trường. Đoàn kết, kỉ luật, quyết tâm, đổi mới, sáng tạo, hiệu quả.*

IV. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nhiệm vụ chung

- Tuyên truyền trong đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các giáo viên, nhân viên trong nhà trường theo các nội dung của kế hoạch.

- Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Hành động theo phương châm, lấy các giá trị làm cốt lõi, thực hiện các mục tiêu, hướng tới tầm nhìn để hoàn thành sứ mệnh.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

2.1. Thể chế và chính sách

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm theo sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị nhà trường về tổ chức bộ máy; cơ chế phối hợp triển khai nhịp nhàng, thông thoáng, thuận lợi.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong công ty và nhà trường mang tính đặc thù, đảm bảo sự thống nhất và phát huy hiệu quả.

- Các thể chế và chính sách phải được xây dựng trên nguyên tắc quan tâm thỏa mãn các nhóm lợi ích: cổ đông, người lao động, người học, phụ huynh, học sinh.

Yêu cầu cần đạt: ***Thể chế được kiện toàn, chính sách được đảm bảo.***

2.2. Tổ chức bộ máy

- Kiện toàn bộ máy và cơ cấu tổ chức. Cơ cấu vị trí việc làm, số lượng:

Quản lý nhà trường: 05, Chi ủy: 07, Ban chấp hành Công đoàn: 05, Ban chấp hành Đoàn Thanh niên: 11, Tổng Phụ trách Đội, tổ Quản sinh: 01 tổ trưởng và 01 nhân viên thường trực, 10 tổ trưởng chuyên môn (trong đó, tổ Anh ngữ, tổ TH123 và tổ Văn phòng 2, mỗi tổ có 01 tổ phó), 10 tổ trưởng công đoàn, 01 giáo viên thí nghiệm, 01 nhân viên công nghệ thông tin, 01 nhân viên y tế, 01 giáo viên phụ trách bán trú.

- Phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng người phù hợp với yêu cầu quản lý, giảng dạy và phục vụ.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn cũng như các đoàn thể trong nhà trường.

Yêu cầu cần đạt: ***Bộ máy đủ, gọn, phân quyền, tự chủ, hiệu quả.***

2.3. Công tác đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng và thành phần; có phẩm chất chính trị; có nhận thức đúng đắn, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có phong cách sư phạm mẫu mực, quyết tâm đổi mới. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng người quản lý, giáo viên theo hướng sử dụng hợp lý, bồi dưỡng tại chỗ đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu cao của công việc.

- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của đội ngũ thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của người lao động đối với sự phát triển của nhà trường. Duy trì và nâng cao chất lượng danh hiệu Giáo viên Ưu tú Văn Lang.

- Tạo động lực, tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những cơ chế, chính sách, điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Yêu cầu cần đạt: ***Đội ngũ Hồng- Chuyên, đáp ứng yêu cầu của người học và yêu cầu chất lượng cao.***

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, ***đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức*** và chất lượng dạy-học. Lấy chất lượng giáo dục đạo đức làm nền tảng. Trong thời đại hội nhập, bên cạnh việc giáo dục để giữ gìn đạo đức chuẩn mực truyền thống, giáo viên còn phải trang bị “tư duy mới, nhận thức mở”, để giáo dục được những thế hệ học sinh Văn Lang tự tin, thực tế, thích ứng, hiện đại.

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Tìm hiểu, nghiên cứu, học tập, tham khảo phương pháp giảng dạy tiên tiến của các nước phát triển.

- Đổi mới và hoàn thiện quy trình kiểm tra, đánh giá đảm bảo thực chất và có tác dụng thúc đẩy, nâng cao chất lượng dạy và học.

- Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh được rèn luyện những kỹ năng sống cơ bản.

- Xây dựng thương hiệu của nhà trường “Trường học thân thiện, học sinh tích cực, thầy cô sáng tạo, đổi mới, nhân viên chăm chỉ,..

- Thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá chất lượng giáo dục hàng năm theo Thông tư 18/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt Chuẩn Quốc gia đối với các trường học; phấn đấu được công nhận Kiểm định chất lượng giáo dục và trường Chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021-2026.

Yêu cầu cần đạt: ***Học sinh Văn Lang có phẩm chất đạo đức tốt, có kỹ năng sống vượt trội, có động cơ học tập đúng đắn; có thái độ sống tích cực, tự tin, sáng tạo, thích ứng, tạo nên những giá trị văn hóa nổi bật.***

2.5. Nâng cao chất lượng dịch vụ

- Đào tạo đội ngũ nhân viên có nhận thức tốt, chuyên tâm, có trách nhiệm cao.

- Quy trình làm việc phải được chuẩn hóa, vận hành an toàn, phục vụ chuyên nghiệp.

- Đổi mới công tác quản lý phục vụ ăn bán trú.

- Tiếp tục quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống cho đội ngũ nhân viên.

Yêu cầu cần đạt: ***Chất lượng dịch vụ an toàn, chuyên nghiệp.***

2.6. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin

- Hoàn thiện công trường, nhà vệ sinh khối nhà học E, G.
- Đầu tư hoàn thiện 03 phòng học thông minh, 100% học sinh trung học tự trang bị máy tính bảng để phục vụ học tập.

- Đầu tư các phần mềm dạy học, quản lý trường học (phần mềm tự đánh giá, phần mềm dạy học trực tuyến...) theo tinh thần chuyển đổi số.

- Tiếp tục đầu tư các trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác dạy và học, công tác bán trú.

- Đưa vào sử dụng khối nhà chức năng (đối xứng nhà B) trước tháng 9/2022.

- Củng cố thư viện nhà trường theo hướng hiện đại và hiệu quả.

- Củng cố các phòng học thực hành bộ môn.

Yêu cầu cần đạt: ***Cơ sở vật chất, trang thiết bị hoàn thiện theo lộ trình.***

2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

- Trang website và trang fanpage của nhà trường đảm bảo tính công khai, minh bạch, được sử dụng hiệu quả, cung cấp đầy đủ các thông tin về mọi hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục giữ vững thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với giáo viên, nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng giáo viên, nhân viên.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

Yêu cầu cần đạt: ***Thương hiệu nhà trường đến được với toàn thể học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân.***

3. Các giải pháp thực hiện

3.1. Thể chế và chính sách

- Tuyên truyền, phổ biến để người lao động hiểu và nâng cao nhận thức, đồng thời triển khai thực hiện tốt các chế độ chính sách của công ty và nhà nước quy định.

- Bên cạnh đó, tham mưu với công ty để điều chỉnh hoặc xây dựng bổ sung một số các văn bản mới một cách kịp thời, đáp ứng yêu cầu thực tế, hài hòa giữa các yếu tố và phù hợp với điều kiện của công ty, đồng thời được sự đồng thuận cao của người lao động cũng như mang tính ổn định lâu dài.

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống hồ sơ, các văn bản chỉ đạo của công ty đối với nhà trường (công tác Đảng, công tác Chuyên môn).

- Nhà trường tiếp tục kiện toàn hệ thống các Quy chế, Quy định, các Kế hoạch theo hướng dẫn và quy định của ngành.

3.2. Tổ chức bộ máy

- Tuyển dụng và biên chế đầy đủ đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Kiện toàn đội ngũ lãnh đạo nhà trường: đủ số lượng, đủ thành phần, trình độ năng lực đáp ứng giai đoạn mới.

- Tổ chức sắp xếp từng vị trí, từng công việc phù hợp năng lực, sở trường, không gây lãng phí và tránh chồng chéo cũng như không để “thủng”, ở bất kì khâu nào hoặc vị trí nào. Bố trí, phân công công việc chính không được trái với văn bằng chứng chỉ của giáo viên, nhân viên.

3.3. Công tác đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo và tính kỉ luật cao.

- Bố trí, sắp xếp cho giáo viên học nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ:

+ Bồi dưỡng nhận thức đội ngũ thông qua tuyên truyền, trong các cuộc họp, bồi dưỡng thường xuyên.

+ Bồi dưỡng năng lực chuyên môn đối với đội ngũ giáo viên thông qua các hoạt động: thi giáo viên dạy giỏi các cấp, ôn-thi học sinh giỏi các cấp, thao giảng, dự giờ, chuyên đề, bồi dưỡng thường xuyên, làm đồ dùng dạy học-học tập, tập huấn, học tập mô hình...

+ Bồi dưỡng kĩ năng làm việc chuyên nghiệp cho đội ngũ nhân viên.

- Thực hiện sát hạch giáo viên, lấy ý kiến tín nhiệm giáo viên hàng năm.

- Tham mưu công ty về các chế độ chính sách nhằm ổn định và nâng cao đời sống của người lao động để đội ngũ yên tâm công tác.

3.4. Nâng cao chất lượng giáo dục

*** Công tác giáo dục đạo đức học sinh**

- *Đối với nhà trường:*

Xây dựng, kiện toàn các văn bản quy định dành cho học sinh, cha mẹ học sinh.

Thường xuyên nắm bắt tình hình, nhận định xu hướng để đưa ra những chỉ đạo kịp thời và phù hợp.

- *Đối với giáo viên chủ nhiệm:*

Giáo viên chủ nhiệm phải có mặt tại lớp vào các thời điểm: 15 phút đầu giờ, giờ chào cờ, giờ sinh hoạt lớp.

Ngoài giờ học, giáo viên chủ nhiệm sắp xếp thời gian để trao đổi, tiếp xúc với cha mẹ học sinh.

Nắm bắt các thông tin về lớp từ ban quản sinh, từ giáo viên bộ môn ngay trong buổi học.

Việc giải quyết cho học sinh nghỉ học thực hiện đúng theo quy định.

Hồ sơ kỉ luật học sinh phải đầy đủ các nội dung quy định.

Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

+ *Đối với ban quản sinh:*

Vị trí trực quản sinh và các thời điểm thực hiện công tác quản sinh: Trực cổng trường vào đầu và cuối buổi học, quan sát và kiểm tra vào các giờ ra chơi ở những vị trí nhạy cảm: cầu thang, nhà vệ sinh, trong một số lớp cấp THPT, khu vực bán trú...

Ghi chép chi tiết các thông tin và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Phối kết hợp cùng giáo viên chủ nhiệm trong việc giáo dục đạo đức học sinh.

+ *Đối với giáo viên bộ môn:*

Trong tiết dạy, cần quan sát lớp để phát hiện, đôn đốc, nhắc nhở những học sinh cần quan tâm (sức khỏe, ý thức học chưa tốt...). Có biện pháp xử lý tại chỗ hoặc phối hợp giáo viên chủ nhiệm đối với những trường hợp cần thiết. Bên cạnh đó, cần chú ý lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức trong bài dạy. Ngoài giờ học, tiếp tục tham gia giáo dục đạo đức học sinh, đặc biệt khi gặp tình huống cần giải quyết.

Ghi sổ đầu bài chi tiết về những vấn đề tồn tại của lớp.

Phối kết hợp cùng giáo viên chủ nhiệm trong việc giáo dục đạo đức học sinh.

+ *Đối với cha mẹ học sinh*: Có trách nhiệm quan tâm sát sao, thường xuyên trao đổi thông tin với giáo viên chủ nhiệm về tình hình học tập, rèn luyện của con; Phối kết hợp cùng giáo viên chủ nhiệm, nhà trường để trao đổi biện pháp giáo dục hiệu quả.

+ *Đối với các bộ phận khác*: Thường xuyên quan sát, nhắc nhở học sinh về các nội dung nề nếp, nội quy, hành vi... Khi bắt gặp học sinh vi phạm (đến mức cần xử lý) cần báo ngay cho giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên quản sinh.

- Thực hiện kỉ luật nghiêm đối với học sinh cố tình vi phạm nội quy trường lớp theo quy định tại Điều lệ trường học.

- Bản thân mỗi người lao động phải là những tấm gương cho học sinh noi theo. Cư xử văn minh, lịch sự, không hút thuốc, uống rượu, bia trong khi làm việc, giữ gìn đạo đức nhà giáo. Khi xử lý các tình huống sư phạm phải theo đúng quy trình, bài bản, nghiêm khắc, công tâm và thể hiện sự bao dung, lượng thứ đối với học sinh.

*** Công tác dạy và học**

- Nhà trường thực hiện đổi mới, cải cách mạnh mẽ công tác khảo thí; đổi mới việc tổ chức, sắp xếp các tiết dạy thời khóa biểu (dạy học chủ đề); đưa phần mềm giảng dạy trực tuyến (Zoom) vào quá trình dạy học.

- Giáo viên thực hiện nghiêm các quy định chuyên môn:

+ Ra, vào lớp đúng giờ.

+ Thực hiện đăng kế hoạch bài dạy lên SMAS theo quy định; vào điểm mừng 05 và 25 hàng tháng.

+ Thực hiện nghiêm túc văn bản 5512/BGD&ĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và các văn bản chỉ đạo về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường (kế hoạch môn học, kế hoạch bài dạy). Thực hiện nghiêm dạy học chủ đề, nội dung giảm tải, nội dung tích hợp trong các bài dạy.

+ Chú trọng đổi mới hình thức, phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng đào tạo. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Phương tiện, đồ dùng dạy học đầy đủ, phù hợp, hiệu quả. Chủ động, hiệu quả trong dạy học trực tuyến.

+ Thực hiện dự giờ đồng nghiệp, tự đánh giá, rút kinh nghiệm.

- Có trách nhiệm bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu:

+ Bồi dưỡng học sinh giỏi:

Nhà trường quy định định mức số buổi dạy (đội tuyển chính thức và đội tuyển nguồn) cho từng môn, lịch học, thời gian ôn tập, chế độ (dạy, khen thưởng).

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội tuyển. Đội tuyển chính thức: cấp THPT thực hiện từ tháng 15/7 hàng năm, cấp THCS thực hiện từ 01/8 hàng năm; Đội tuyển nguồn: thực hiện từ 01/01 hàng năm.

+ Phụ đạo học sinh yếu:

Giáo viên bộ môn chủ động xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu trong các lớp giảng dạy theo quy định (mỗi tuần 02 tiết).

Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức phụ đạo tập trung cho học sinh lớp 12 (từ ngay sau khi kiểm tra học kỳ II hàng năm) dành cho các môn thi tốt nghiệp.

3.5. Nâng cao chất lượng dịch vụ

- Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức và trách nhiệm đối với nhân viên phục vụ.
- Thực hiện đúng, nghiêm ngặt theo quy trình đối với mỗi loại hình dịch vụ: Bán trú, xe đưa đón học sinh, quản lý học sinh cấp TH ngoài giờ hành chính.
- Nâng cấp cơ sở vật chất hoàn thiện đảm bảo tương xứng, đáp ứng tốt cho việc cung cấp dịch vụ.

3.6. Cơ sở vật chất

- Tham mưu, đề xuất với Hội đồng quản trị về lộ trình xây dựng cơ bản và đầu tư trang thiết bị hàng năm.
- Nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm quy định về sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị; thực hành tiết kiệm nguyên nhiên liệu, năng lượng.

3.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

- Thực hiện nghiêm túc công tác công khai theo đúng quy định.
- Thực hiện quảng bá, tuyên truyền tại nhà trường bằng hệ thống pano, bảng biểu một cách quy mô và đầy đủ, khoa học.
- Tiếp tục tổ chức thực hiện nề nếp đăng bài, ảnh, clip về những hoạt động có ý nghĩa giáo dục trên trang fanpage của nhà trường.
- Thực hiện quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng một cách chọn lọc, thận trọng và tùy từng việc, từng thời điểm đồng thời phải có sự bàn bạc, thống nhất cách thức, nội dung tuyên truyền.
- Về quảng bá gián tiếp bằng việc giáo viên tham gia các hoạt động chuyên môn, hoạt động phong trào: người phụ trách (trong mỗi hoạt động cụ thể) phải sâu sát, hướng dẫn, chỉ bảo để giáo viên tham gia vào hoạt động đạt hiệu quả cao nhất. Bên cạnh đó, ở tại khu dân cư – nơi giáo viên sinh sống, mỗi giáo viên đều phải gương mẫu, thể hiện bản lĩnh, trình độ và sự đúng mực trong cách cư xử, giao tiếp.
- Kế hoạch tuyển sinh phải được đăng website, fanpage và được giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh nhà trường tuyên truyền rộng rãi.
- Uy tín, thương hiệu của mỗi giáo viên, nhân viên chính là uy tín, thương hiệu của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch được phổ biến rộng rãi tới toàn thể đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1 (năm học 2021-2022): Giữ vững và phát huy hiệu quả giáo dục thực chất. Được công nhận Kiểm định chất lượng giáo dục giai đoạn 2021-2026. Tiếp tục đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất-trang thiết bị (xây thêm khối nhà chức năng).

- Giai đoạn 2 (năm học 2022-2023, 2023-2024): Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và chất lượng đội ngũ. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất-trang thiết bị (đầu tư phòng học thông minh thứ 3).

- Giai đoạn 3 (năm học 2024-2025, 2025-2026): Hoàn chỉnh quy mô 59 lớp. Hoàn chỉnh cơ sở vật chất-trang thiết bị.

3. Phân công nhiệm vụ

3.1. Hiệu trưởng và Ban tổ chức thực hiện

- Thành lập Ban tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược.

- Ban tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch, đồng thời điều chỉnh kế hoạch sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường. Quá trình tổ chức thực hiện phải có kiểm tra, đánh giá theo từng năm học, từng giai đoạn để kịp thời rút kinh nghiệm cũng như tham mưu, đề xuất điều chỉnh kế hoạch chiến lược.

3.2. Phó Hiệu trưởng

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất bổ sung hoặc điều chỉnh những giải pháp, biện pháp để đạt các mục tiêu đề ra.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm), trong đó, mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

3.3. Tổ trưởng chuyên môn

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất bổ sung, điều chỉnh các giải pháp, biện pháp để thực hiện kế hoạch.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn.

3.4. Cá nhân người lao động

- Căn cứ kế hoạch phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Học sinh

- Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, tích cực tham gia hoạt động trong nhà trường và ngoài xã hội. Tiến bộ trong học tập và rèn luyện, đạt được nhiều thành tích tốt.

- Ra sức phấn đấu để trở thành những người công dân tốt.

3.6. Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Tuyên truyền, vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện tốt các mục tiêu phát triển của nhà trường.

- Tuyên truyền, tăng cường các biện pháp giáo dục gia đình, cần quan tâm đúng mức tới con em, không “khoán trắng” công tác giáo dục cho nhà trường, phối hợp tốt với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất-trang thiết bị (trên cơ sở tự nguyện) để đóng góp vào sự phát triển của nhà trường.

3.7. Các tổ chức, đoàn thể trong trường

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026, rất mong nhận được sự đồng thuận và hưởng ứng tích cực từ tất cả các thành viên nhà trường để thực hiện kế hoạch đạt các mục tiêu đã đề ra.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Các thành viên quản lý NT;
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Kim Khánh